



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC THÚ Y CAI LẬY
Khu phố 1, phường 5, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang
Điện thoại: (0273) 3710769 - Fax: 3826363
Email: info@cailayvetco.com

Số:01/2020/BC/HĐQT-MKV

Tiền Giang, ngày 18 tháng 04 năm 2020

BÁO CÁO
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
(Tài liệu phục vụ Đại hội đồng cổ đông ngày 18/04/2020)

Tình hình chăn nuôi năm 2019 gặp nhiều khó khăn, giá thịt lợn vẫn ở mức thấp nửa đầu năm, dịch Tả heo Châu Phi (ASF) bùng phát mạnh ở nửa cuối năm, khiến số lượng đàn heo giảm mạnh. Giá gà và giá trứng cũng biến động, khiến người chăn nuôi chịu thua lỗ.

Mặc dù HĐQT và toàn thể cán bộ công nhân viên Công ty đã chung tay góp sức nỗ lực để thực hiện công cuộc đưa công ty từng bước vượt qua sự khủng hoảng ngành nói chung nhưng kết quả vẫn chưa có lợi nhuận như mong muốn.

Thay mặt Hội đồng quản trị Công ty, tôi xin trình Đại hội thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty năm 2019 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 như sau:

PHẦN THỨ NHẤT
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

I. Tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2019

Năm 2019, Việc đối mặt với những thách thức khó khăn đòi hỏi những nỗ lực không ngừng, tập thể cán bộ NV của Công ty đã phấn đấu hoàn thành và vượt kế hoạch đầu năm như sau:

- | | |
|------------------------------|--|
| - Tổng doanh thu bán hàng | : 139.659.234.869đ, (đạt 93.1% Kế hoạch) |
| - Lợi nhuận trước thuế | : 2.432.840.011 đ, (đạt 81.1% Kế hoạch) |
| - Thuế thu nhập doanh nghiệp | : 735.250.912 đ |
| - Lợi nhuận sau thuế | : 1.697.589.099 đ |

Số liệu BCTC năm 2019 sẽ được Hội đồng Quản trị trình bày ở phần Báo cáo tài chính.

II. Tình hình vốn và cổ phần năm 2019

- | | |
|-----------------------------------|---------------------------------|
| - Vốn Điều lệ năm 2019 | : 50.000.380.000 đồng |
| - Tổng số cổ phiếu | : 5.000.038 cổ phiếu. |
| - Số lượng cổ phiếu đã phát hành | : 5.000.038 cổ phiếu phổ thông. |
| - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành | : 5.000.000 cổ phiếu. |
| - Cổ phiếu quỹ của Công ty | : 38 cổ phiếu. |

III. Về quan hệ với cổ đông:

Công ty đã tuân thủ về công bố thông tin theo pháp luật và các văn bản luật áp dụng cho công ty đại chúng và tổ chức niêm yết. Ngoài ra quan hệ với cổ đông một cách thường xuyên và tích cực thông qua trang web và người công bố thông tin của Công ty.

IV. Báo cáo của Hội đồng quản trị công ty

Năm 2019, Hội đồng Quản trị của Công ty đã tập trung sự lãnh đạo tổ chức triển khai thực hiện các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đề ra và thông qua ngày vào 20/04/2019, thực hiện tốt các lĩnh vực quản lý, điều hành sản xuất nhất là công tác chuẩn bị và tổ chức sản xuất, kỹ thuật công nghệ nên đã tạo ra sự ổn định đồng bộ trong sản xuất kinh doanh, đẩy mạnh kênh phân phối trên hệ thống đại lý. Ngoài ra, Hội đồng quản trị đã đưa ra các biện pháp:

- Hoạch định và đề ra phương hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của năm 2019 quyết tâm phải hoàn thành tốt kế hoạch đã đề ra;
- Cơ cấu lại các bộ phận chuyên môn, định mức nhân sự: Thiết lập lại hệ thống kinh doanh nhằm hình thành hệ thống phân phối, ổn định giá cả trên thị trường và hình thành bộ phận Marketing nhằm tư vấn kỹ thuật và quảng bá sản phẩm Công ty.
- Cải tiến máy móc thiết bị, áp dụng những tiến bộ kỹ thuật mới vào sản xuất, quản lý sản xuất chặt chẽ từ khâu đầu vào để nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, giảm chi phí nguyên, nhiên vật liệu, điện năng, tránh thất thoát lãng phí;
- Thay đổi chính sách trả lương, thưởng làm đòn bẩy kinh tế về tiền lương, tiền thưởng để nâng cao ý thức quản lý của người lao động;
- Kiểm tra chặt chẽ các loại vật tư đầu vào với từng loại đối tượng theo các chỉ tiêu quy định tương ứng với yêu cầu đã định và chỉ được phép đưa vào sản xuất những vật tư đảm bảo chất lượng;
- Kiểm soát và tái cấu trúc tài chính cũng như tổ chức của Công ty một cách mạnh mẽ phù hợp với tình hình hiện tại và chuẩn bị nguồn lực để vận hành hoạt động sản xuất và kinh doanh theo quy mô mới sau khi Nhà máy GMP hoàn thành.
- Hội đồng quản trị công ty tại ngày 31/12/2019 gồm 05 thành viên, trong đó:
 - + 01 Chủ tịch Hội đồng Quản trị là thành viên độc lập;
 - + 04 Ủy viên Hội đồng Quản trị gồm 04 thành viên độc lập.

Trong năm vừa qua các thành viên Hội đồng Quản trị đều ý thức được vai trò và trách nhiệm của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì quyền lợi của các cổ đông và của Công ty.

Hội đồng Quản trị Công ty đảm bảo tổ chức đầy đủ các cuộc họp khi giải quyết những vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, Số lượng thành viên dự họp và biểu quyết theo luật định. Tổ chức thực hiện tốt công tác giám sát của Hội đồng Quản trị đối với Tổng giám đốc và những cán bộ quản lý. Quan tâm kiện toàn công tác tổ chức cán bộ từ các phòng ban đến phân xưởng sản xuất.

Tổng kết các quyết định cuộc họp của Hội đồng Quản trị năm 2019 cụ thể như sau.

- Các cuộc họp của HĐQT: Từ ngày 01/01/2019 đến ngày 31/12/2019

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Đào Mạnh Lương	Chủ tịch HĐQT	03	100%	
2	Ông Lê Thành Nam	Thành viên HĐQT	03	100%	
3	Ông Vũ Tiến Đạt	Thành viên HĐQT	02	100%	Từ nhiệm ngày 12/3/2019
4	Ông Đào Mạnh Hoà	Thành viên HĐQT	03	100%	
5	Ông Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	03	100%	
6	Ông Ngô Phú Thòa	Thành viên HĐQT	01	33%	Bổ nhiệm ngày 20/4/2019

- Hoạt động giám sát của Hội đồng Quản trị đối với tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của công ty: HĐQT luôn bám sát tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của công ty. Các vấn đề quan trọng có định hướng lớn của công ty đều được HĐQT họp thảo luận dân chủ và ra nghị quyết, Quyết định kịp thời để Tổng Giám đốc triển khai thực hiện.
- Hoạt động giám sát Hội đồng quản trị đối với Ban Giám đốc: Tổng Giám đốc cũng là thành viên của HĐQT nên việc báo cáo, cung cấp thông tin về hoạt động của Ban Giám đốc với HĐQT rất thuận lợi. Ngoài các cuộc họp định kỳ, các thành viên HĐQT thường xuyên trao đổi thông tin, tham vấn các vấn đề quan trọng trong việc điều hành hoạt động công ty qua điện thoại, email.

Bên cạnh đó, thể theo nguyện vọng cá nhân của Ông Vũ Tiến Đạt –Tổng Giám đốc Công ty, Hội đồng quản trị đã ra Nghị quyết số 02/2019/NQ-HĐQT-MKV ngày 12/03/2019 về việc chấp thuận Ông Vũ Tiến Đạt thôi giữ chức vụ Tổng giám đốc Công ty cổ phần Dược Thú y Cai Lậy từ ngày 12/03/2019. Công ty giải quyết các chế độ lao động của Ông Vũ Tiến Đạt theo quy định của Công ty và Pháp luật về lao động. Đồng thời, Công ty đã công bố thông tin này theo đúng quy định đối với Công ty niêm yết.

- Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng Quản trị: không có tiểu ban.

V. Các nghị quyết của Hội đồng quản trị:

Stt	Số nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
01	05/2019/NQ/HĐQT-MKV	18/02/2019	Về việc Triệu tập Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019
02	02/2019/NQ/HĐQT-MKV	12/03/2019	Chấp nhận ông Vũ Tiến Đạt thôi giữ chức vụ Tổng Giám đốc
03	03/2019/NQ/HĐQT-MKV	20/04/2019	Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

**PHẦN THỨ HAI:
BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2019**

I. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán :

Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán.

Báo cáo tài chính gồm:

1. Bảng cân đối kế toán

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2019 VND	01/01/2019 VND
	100		40,757,961,086	53,934,075,984
	110	4	1,793,512,722	990,644,067
Tiền	111		1,793,512,722	990,644,067
	130		24,264,454,308	34,865,076,429
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	6	23,502,345,473	31,360,094,148
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		518,568,250	3,103,223,484
Phải thu ngắn hạn khác	136	7	243,540,585	401,758,797
	140	8	14,199,787,268	17,229,309,612
Hàng tồn kho	141		14,199,787,268	17,229,309,612
	150		500,206,788	849,045,876
Chi phí trả trước ngắn hạn	151	5	476,829,391	714,717,179
Thuế GTGT được khấu trừ	152		-	116,576,342
Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	13	23,377,397	17,752,355
	200		64,957,961,379	74,295,262,811
	210		-	741,212,000
Phải thu dài hạn khác	216	7	-	741,212,000
	220		64,649,581,059	73,098,939,831
Tài sản cố định hữu hình	221	9	64,614,664,930	71,369,500,882
- Nguyên giá	222		101,165,897,669	97,792,065,914
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(36,551,232,739)	(26,422,565,032)
Tài sản cố định thuê tài chính	224	10	-	1,665,722,820
- Nguyên giá	225		-	3,276,831,755
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	(1,611,108,935)
Tài sản cố định vô hình	227	11	34,916,129	63,716,129
- Nguyên giá	228		260,000,000	260,000,000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(225,083,871)	(196,283,871)
	260		308,380,320	455,110,980
Chi phí trả trước dài hạn	261	5	308,380,320	455,110,980
	270		105,715,922,465	128,229,338,795

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			31/12/2019 VND	01/01/2019 VND
	300		52,768,033,209	76,474,719,523
	310		36,169,358,706	57,679,945,020
Phải trả người bán ngắn hạn	311	12	3,926,645,369	16,409,108,679
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		34,886,478	13,898,117
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	13	957,137,888	581,481,275
Phải trả người lao động	314		1,299,727,463	1,386,470,000
Chi phí phải trả ngắn hạn	315	14	3,278,118,176	1,593,342,034
Phải trả ngắn hạn khác	319	15	12,111,820	1,512,812,100
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	16	26,697,962,593	36,220,063,896
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		(37,231,081)	(37,231,081)
	330		16,598,674,503	18,794,774,503
Phải trả dài hạn khác	337	15	1,500,000,000	-
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	16	15,098,674,503	18,794,774,503
	400		52,947,889,256	51,754,619,272
	410	17	52,947,889,256	51,754,619,272
Vốn góp của chủ sở hữu	411		50,000,380,000	50,000,380,000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		50,000,380,000	50,000,380,000
Cổ phiếu quỹ	415		(380,000)	(380,000)
Quỹ đầu tư phát triển	418		69,863,124	69,863,124
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		2,878,026,132	1,684,756,148
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		1,180,437,033	1,902,300,011
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		1,697,589,099	(217,543,863)
	440		105,715,922,465	128,229,338,795

2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2019.

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm 2019	Năm 2018
			VND	VND
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	18	139.659.234.869	163.208.123.389
Các khoản giảm trừ doanh thu	02	19	37.249.494.790	28.629.383.778
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		102.409.740.079	134.578.739.611
Giá vốn hàng bán	11	20	80.111.508.564	106.611.337.358
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		22.298.231.515	27.967.402.253
Doanh thu hoạt động tài chính	21	21	1.036.567	10.791.037
Chi phí tài chính	22	22	5.767.310.975	6.732.405.438
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		<i>3.891.205.549</i>	<i>4.920.385.705</i>
Chi phí bán hàng	25	23	10.202.167.470	14.833.332.106
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	23	3.982.776.811	6.353.808.150
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh	30		2.347.012.826	58.647.596
Thu nhập khác	31	24	394.951.613	338.910.270
Chi phí khác	32	25	309.124.428	79.488.224
Lợi nhuận khác	40		85.827.185	259.422.046
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		2.432.840.011	318.069.642
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	26	735.250.912	535.613.505
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		1.697.589.099	(217.543.863)
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	27	340	(44)
Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	28	340	(44)

II. Báo cáo kiểm toán

1. Trách nhiệm của Ban Tổng giám đốc (đối với báo cáo tài chính)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã điều hành Công ty trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019 và cho đến ngày lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng Quản trị

Ông Đào Mạnh Lương
 Ông Nguyễn Anh Tuấn
 Ông Lê Thành Nam
 Ông Vũ Tiến Đạt

Chủ tịch HĐQT
 Thành viên
 Thành viên
 Thành viên

Miễn nhiệm ngày
 12/03/2019

Ông Ngô Phú Thòa
Ông Đào Mạnh Hòa

Thành viên
Thành viên

Ban Tổng Giám đốc

Ông Vũ Tiến Đạt

Tổng Giám đốc

Miễn nhiệm ngày
12/03/2019

Ông Đỗ Văn Tài

Giám đốc điều hành

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2019 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm 2019. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các phán đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hay không; và
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ sách kế toán được ghi chép phù hợp để phản ánh hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và vì vậy thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

CÁC CAM KẾT KHÁC

Ban Tổng Giám đốc cam kết rằng Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC 06/10/2015 của Bộ Tài chính về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và quy định về quản trị Công ty tại Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng và Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP.

Ban Tổng Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập báo cáo tài chính.

2 Đơn vị kiểm toán:

ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN : CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY ACA
VĂN PHÒNG CHI NHÁNH TP HÀ NỘI
Tầng 9, tòa nhà HL, Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội
ĐT : 04 3755 7446 / Fax: 04 3755 7448

Email : uhy-info@uhyvietnam.com.vn
Website : <http://www.uhy.vn>

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

*Về Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Dược Thú Y Cai Lậy
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019*

**Kính gửi: Các Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Dược Thú Y Cai Lậy**

Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Dược Thú Y Cai Lậy (sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày tháng 03 năm 2019 trình bày từ trang 05 đến trang 30, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2019, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các Quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2019 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các Quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Nguyễn Minh Long
Phó Tổng Giám đốc

Giấy CNĐKHN kiểm toán số 0666-2018-112-1

Thay mặt và đại diện cho

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY

Hà Nội, ngày 26 tháng 03 năm 2020

Lê Quang Nghĩa
Kiểm toán viên

Giấy CNĐKHN kiểm toán số 3360-2017-112-1

PHẦN THỨ BA:
PHÂN CHIA LỢI NHUẬN, CHI THÙ LAO CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY NĂM 2019

I. Phương án phân chia lợi nhuận

Do tình hình chăn nuôi tại Việt Nam vẫn diễn biến phức tạp trong thời gian tới nên Hội đồng Quản trị đề xuất tại Đại hội cổ đông lần này không phân chia lợi nhuận của năm 2019.

II. Thù lao cho HĐQT, BKS Công ty năm 2019 cụ thể như sau:

- Thù lao HĐQT (05 người) : 132.000.000 đồng
- Thù lao BKS (03 người) : 48.000.000 đồng

Tổng cộng : **180.000.000 đồng**

Đại hội cổ đông 2019 đã phê duyệt thù lao là 300.000.000 đồng, tuy nhiên do kết quả Công ty không đạt như kế hoạch Hội đồng Quản trị đã quyết định không nhận thưởng và hạn chế các khoản chi phí khác.

PHẦN THỨ TƯ
PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG VÀ CÁC CHỈ TIÊU NĂM 2020

1. Kế hoạch nhân sự, tổ chức, đào tạo:

Công ty tập trung xây dựng kế hoạch tuyển dụng, thu hút nhân lực, chế độ làm việc khoa học, tác phong chuyên nghiệp, cùng những chính sách đãi ngộ, khen thưởng hấp dẫn.

Trong năm 2020 ưu tiên tuyển dụng các vị trí quản lý quản lý, các chức danh còn khuyết và tuyển dụng lực lượng kinh doanh đúng chuyên ngành thú y, thủy sản.

Kế hoạch đào tạo: thực hiện 3 loại hình đào tạo

Thường xuyên đào tạo nội bộ:

- Đào tạo kiến thức GMP, GSP và GLP cơ bản
- Đào tạo vận hành máy móc, thiết bị của sản xuất, kỹ thuật

- Đào tạo kiến thức về sản phẩm, bệnh học
- Đào tạo kiến thức về việc kiểm soát quy trình

Đào tạo bên ngoài:

- Đào tạo kỹ năng lãnh đạo cho cấp Quản lý
- Kỹ thuật đánh giá ASK, KPI
- Kỹ năng đàm phán, thương lượng

Kết hợp với cơ quan chức năng để tiếp tục đào tạo các khóa cần thiết như:

- An toàn hóa chất, phòng chống cháy nổ
- Các văn bản pháp luật ngành

2. Kế hoạch phát triển cơ sở hạ tầng, trang thiết bị:

Trong năm 2020 không đầu tư thêm, tập trung tối ưu hóa các điều kiện hiện có

Kế hoạch sản xuất năm 2020:

- Công ty sẽ tiếp tục và củng cố các hoạt động QA, QC và R&D theo hướng chuyên sâu.
- Vận hành hiệu quả dây chuyền tự động trong nhà máy GMP, tối ưu công suất máy.
- Tập trung các giải pháp kiểm soát và tiết giảm chi phí như: điện, nước và các chi phí vận hành khác, nâng cao tinh thần tự giác, ý thức, trách nhiệm của Cán bộ CNV Công ty.
- Duy trì kiểm soát, thực hiện quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn WHO GMP từ nguyên vật liệu đầu vào, thành phẩm đầu ra, thường xuyên cải tiến và nâng cao chất lượng sản phẩm, tập trung nghiên cứu xây dựng phát triển dòng sản phẩm mới phù hợp với thị hiếu và nhu cầu thị trường.
- Xây dựng tiêu chuẩn nhân sự ở từng vị trí trong nhà máy GMP, theo hướng tinh gọn và phù hợp với trình độ chuyên môn, năng lực của từng người.

3. Về tài chính:

Công ty sẽ tiếp tục cố gắng hạn chế các phát sinh bằng các biện pháp sau:

- Quản lý chặt nguyên liệu, bao bì, thành phẩm tồn kho
- Xiết chặt công nợ khách hàng, đôn đốc kinh doanh và kế toán công nợ tích cực thu nợ
- Thương lượng các nhà cung cấp kéo dài thời hạn thanh toán.
- Kiểm soát chặt dòng tiền, hạn chế tạm ứng cá nhân, thanh quyết toán tạm ứng theo đúng thời gian qui định.

4. Kế hoạch kinh doanh năm 2020:

4.1 Kế hoạch Công ty

STT	Diễn giải	Kế hoạch
	DOANH THU	150 tỷ
1.	Giá vốn bán hàng	40 %
2.	Chi phí khách hàng	33 %
3.	Chi phí bán hàng	14 %
4.	Chi phí tài chính	3 %
5.	Chi phí quản lý	6 %
6.	Lợi nhuận trước thuế	4 %
TỔNG CỘNG		100%

4.2 Doanh thu từng khu vực:

STT	Diễn giải	Kế hoạch
	DOANH THU TOÀN QUỐC	150 tỷ
1	Khu vực doanh nghiệp	80 tỷ
2	Khu vực phân phối	70 tỷ

4.3 Doanh thu từng quý:

STT	Diễn giải	Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV	Tổng cộng
1	Khu vực doanh nghiệp	17 tỷ	19 tỷ	20 tỷ	24 tỷ	80 tỷ
2	Khu vực phân phối	15 tỷ	17 tỷ	18 tỷ	20 tỷ	70 tỷ
	TỔNG CỘNG	32 tỷ	36 tỷ	38 tỷ	44 tỷ	150 tỷ

5. Giải pháp thực hiện:

- Tiếp tục đẩy mạnh kênh phân phối trên hệ thống đại lý. Trong đó, chú ý phát triển thị trường miền Tây, miền Đông, hoàn thiện hơn nữa thị trường miền Trung.
- Tiếp tục tìm kiếm, đẩy mạnh kênh xuất khẩu, phân bổ lại nhân sự, nguồn lực cho phù hợp năng lực và đặc điểm thị trường, đồng thời tuyển dụng, đào tạo nhân sự cho các vị trí còn khuyết.
- Tập trung các chương trình xúc tiến thương mại, hội thảo nhằm đẩy mạnh doanh thu nhóm hàng công nghệ cao và hàng truyền thống.
- Tìm kiếm thị trường, nhà phân phối, đại lý để phát triển hàng thủy sản.
- Thực hiện việc sản xuất, gia công hàng hóa nhằm tối ưu thiết bị hiện có.
- Thiết lập quan hệ, xây dựng nền tảng cho việc xuất khẩu.

6. Vốn – Nguồn vốn lưu động:

Vốn điều lệ	: 50.000.380.000 đồng
Doanh thu	: 150 tỷ đồng;
Vòng quay vốn	: 3 vòng/năm.
Nhu cầu vốn ngắn hạn cần	: 36 tỷ đồng.

7. Các hoạt động khác:

- Tuyên truyền đường lối của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước đến cán bộ Công nhân viên, tập trung công tác tuyên truyền chính sách pháp luật Nhà nước có liên quan đến hoạt động ngành nghề của người lao động tại công ty.
- Xây dựng văn hoá doanh nghiệp, ý thức, tác phong công nghiệp trong mỗi cán bộ công nhân viên.
- Thực hiện trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng.

PHẦN THỨ NĂM PHỤ CẤP CHO HĐQT VÀ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020

Chi phí thường xuyên HĐQT và BKS:

1. Chi phí thường xuyên HĐQT và BKS là 300.000.000 đồng, bao gồm các khoản:

- Phụ cấp HĐQT, BKS : 180.000.000 đồng
- Chi phí khác : 120.000.000 đồng

2. Phụ cấp HĐQT và BKS năm 2020 như sau:

- Chủ tịch HĐQT : 3.000.000 đ/tháng
- Thành viên HĐQT : 2.000.000 đ/tháng
- Trưởng ban kiểm soát : 2.000.000 đ/tháng
- Thành viên ban kiểm soát : 1.000.000 đ/tháng

TM. Hội đồng Quản trị
Chủ tịch

ĐÀO MẠNH LƯƠNG